

Bản Gốc

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 595 /QĐ-BQP

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên 319.2
thuộc Tổng công ty 319 thành công ty cổ phần**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015;

Thực hiện Quyết định số 4355/QĐ-BQP ngày 17/10/2016 của Bộ Quốc phòng về giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên 319.2 thuộc Tổng công ty 319;

Xét đề nghị của Tổng công ty 319 tại văn bản số 2110/TTr-TCT ngày 10/11/2016 về đề nghị phê duyệt phương án cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên 319.2;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV 319.2 tại văn bản số 204/CKT-QLDN ngày 14 tháng 02 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hoá Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 319.2 thuộc Tổng công ty 319, với nội dung chính sau:

1. Tên gọi công ty cổ phần: **Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2**
 - Tên giao dịch quốc tế: 319.2 Investment and Contruction Joint Stock Company.
 - Tên viết tắt: Công ty 319.2
 - Trụ sở chính: Số 145/154 đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
2. Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, có:
 - 2.1. Tư cách pháp nhân kể từ ngày đăng ký kinh doanh.
 - 2.2. Thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập.

2.3. Có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2.4. Được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2 và Luật doanh nghiệp; được đăng ký kinh doanh theo luật định.

3. Vốn Điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành:

3.1. Vốn Điều lệ: 49.500.000.000 đồng (bốn mươi chín tỷ năm trăm triệu đồng)

3.2. Cổ phần phát hành lần đầu: 4.950.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là: 10.000 đồng, trong đó:

a) Cổ phần Nhà nước nắm giữ (Tổng công ty 319): 2.524.500 cổ phần, chiếm 51,00% vốn điều lệ;

b) Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động: 116.200 cổ phần tương ứng 2,35% vốn điều lệ;

c) Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: 2.012.300 cổ phần tương ứng 40,65% vốn điều lệ;

- Nhà đầu tư chiến lược: Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại An Dương.

- Nhà đầu tư khác đủ điều kiện là nhà đầu tư chiến lược của công ty nếu có.

Ban Chỉ đạo cổ phần hóa thỏa thuận giá bán cho nhà đầu tư chiến lược sau khi thực hiện đấu giá công khai.

d) Cổ phần bán cho các nhà đầu tư khác: 297.000 cổ phần, tương ứng 6,00% vốn điều lệ. Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội thực hiện bán đấu giá với giá khởi điểm là 10.000 đồng/cổ phần.

4. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số lao động có đến thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp: 161 người

- Tổng số lao động chuyển sang công ty cổ phần: 156 người.

+ Lao động là quân nhân: 29 người;

+ Lao động hợp đồng: 127 người;

- Tổng số lao động không tiếp tục làm việc ở công ty cổ phần: 05 người, giải quyết lao động dôi dư cho 05 lao động hợp đồng.

5. Chi phí cổ phần hoá: được chi không quá 520.000.000 đồng.

6. Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2 quyết định và chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế cần thiết phục vụ quá trình cổ phần hoá Công ty theo chế độ hiện hành được Nhà nước quy định.

Điều 2. Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV 319.2 phối hợp với Tổng công ty 319 chỉ đạo Công ty TNHH MTV 319.2 tiến hành bán cổ phần theo quy định hiện hành, thẩm tra và trình Bộ trưởng quyết định phê duyệt quyết toán sau cổ phần hoá.

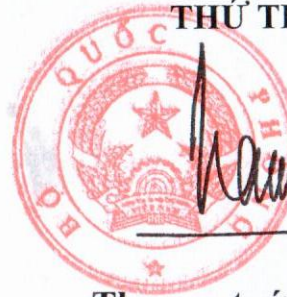
Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2 chịu trách nhiệm về điều hành, quản lý và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động cho Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV 319.2, Cục trưởng Cục Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TCT 319;
- Các Cục: C23, C41, C56, C85, C17, C79;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Công ty TNHH MTV 319.2 (02);
- Lưu: VT, THBĐ; Tr15.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Trần Đơn